

# ĐẢNG TA LÀ “ĐẠO ĐỨC”, LÀ “VĂN MINH”

PGS, TS HỒ TRỌNG HOÀI  
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

♦ **Tóm tắt:** Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trở thành một Đảng “Đạo đức” và “Văn minh” là một yêu cầu tất yếu, quan trọng, cấp bách và có tính chiến lược ở nước ta. Đây là cơ sở quan trọng để Đảng cầm quyền, lãnh đạo xã hội thực hiện mục tiêu mà Đảng và Nhân dân ta đã lựa chọn. Bài viết làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn trong xây dựng Đảng ta, ngày càng “Đạo đức” và “Văn minh” trong giai đoạn hiện nay.

♦ **Từ khoá:** Đảng Cộng sản; Đạo đức; Văn minh.

1. Trong xã hội hiện đại, vấn đề xây dựng một đảng chính trị ngang tầm đòi hỏi của giai cấp và dân tộc là một nội dung đặc biệt quan trọng trong lý thuyết về các đảng chính trị. Chẳng vì thế mà các đảng phái luôn tìm cách thu hút vào hàng ngũ của mình những nhân vật ưu tú nhất cho dù cách thức lựa chọn các đại biểu đó ở các thể chế chính trị khác nhau có những khác biệt nhất định.

Với Việt Nam, một thể chế chính trị xã hội chủ nghĩa, việc xây dựng một đảng chính trị ngang tầm, một Đảng hiện thân của “Đạo đức”, “Văn minh” càng quan trọng, cấp bách và có tính chiến lược. Chúng ta có thể tìm thấy căn cứ lý luận cho vấn đề trên trong học thuyết Mác - Lê nin, trong tư tưởng Hồ Chí Minh và nhiều văn kiện của Đảng.

Điểm đầu tiên dễ nhận thấy là, xây dựng chủ nghĩa xã hội là một công cuộc đặc biệt vĩ đại và dĩ nhiên phải đối mặt với nhiều thử thách khó khăn to lớn, phải giải quyết nhiều vấn đề không dễ tìm được lời giải từ sách vở. Đó là một sự nghiệp mới mẻ, chưa có tiền lệ.

Sự nghiệp đó không thể thành công nếu giai cấp công nhân không xây dựng cho mình một bộ tham mưu xứng đáng, tài đức vẹn toàn. Bộ tham mưu đó, trong *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, theo C.Mác và Ph.Ăngghen, phải là hiện thân của những gì tinh hoa nhất. “*Về mặt thực tiễn*, những người cộng sản là bộ phận kiên quyết nhất trong các đảng công nhân ở tất cả các nước, là bộ phận luôn thúc đẩy phong trào tiến lên. *Về mặt lý luận*, họ hơn bộ phận còn lại của giai cấp vô sản ở chỗ là họ hiểu rõ những điều kiện, tiến trình và kết quả chung của phong trào vô sản”<sup>1</sup>.

Trước những đổi thay to lớn của thời đại, nhất là khi phải trực tiếp lãnh đạo công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội mà chưa có tiền lệ thực tiễn, với tư cách là lãnh tụ cách mạng, vấn đề xây dựng một chính đảng cách mạng cầm quyền được V.I.Lênin đặc biệt quan tâm. Chính V.I.Lênin, về vấn đề này, đã có công bổ sung và phát triển nhiều nội dung đặc biệt quan trọng, được thể hiện rất tập trung trong tác phẩm *Làm gì?* (1902), *Một bước tiến, hai bước lùi* (1904).

Theo đó, một chính đảng cách mạng phải tự xây dựng cho mình những phẩm chất chính trị đặc biệt và phải tuân thủ các nguyên tắc cơ bản trong tổ chức và hoạt động.

*Trước hết*, Đảng phải là đội tiền phong của giai cấp công nhân, phải được vũ trang bằng một lý luận khoa học và cách mạng, bởi, “Không có lý luận cách mạng thì cũng không thể có phong trào cách mạng”<sup>2</sup>, và, “chỉ đảng nào được một lý luận tiền phong hướng dẫn thì mới có khả năng làm tròn vai trò chiến sĩ tiền phong”<sup>3</sup>.

*Thứ hai*, Đảng là đội tiền phong của giai cấp công nhân nên phải được tổ chức một cách tự giác, chặt chẽ. V.I.Lênin cho rằng, “Tính tự giác của đội tiền phong còn biểu hiện ở chỗ là nó biết tự tổ chức. Mà sau khi đã được tổ chức, nó có một ý chí thống nhất, và ý chí thống nhất ấy của một nghìn, một trăm nghìn, một triệu người tiên tiến sẽ trở thành ý chí của một giai cấp”<sup>4</sup>.

*Thứ ba*, trong tổ chức và hoạt động của Đảng, cần thực hiện nhất quán các nguyên tắc cơ bản như: Tập trung dân chủ; Tự phê bình và phê bình; Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; Giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng; Liên hệ chặt chẽ với quần chúng... Đảng cách mạng phải được xây dựng cả về tư tưởng, chính trị và tổ chức một cách thường xuyên, tự giác.

Những nội dung này chúng ta cũng có thể tìm thấy trong những di cảo của Hồ Chí Minh. Một trong những tài liệu để huấn luyện những lớp cán bộ đầu tiên của Đảng - *Đường cách mệnh* - Hồ Chí Minh viết: “Trước hết phải có đảng cách mệnh, để trong thi vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thi liên lạc với dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp mọi nơi. Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thuyền mới chạy”<sup>5</sup>.

Để có một Đảng cách mạng chân chính, hiện thân của “Đạo đức”, “Văn minh”, Hồ Chí Minh cho rằng, chính đảng cách mạng “phải có chủ nghĩa làm cốt”. Người viết: “Đảng

muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”<sup>6</sup>. Chủ nghĩa ấy, qua khảo nghiệm, tìm tòi của Người, đó là chủ nghĩa Mác - Lê-nin. Người khẳng định: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lê-nin”<sup>7</sup>.

Để có một đảng cách mạng chân chính, một đội tiền phong xứng đáng của giai cấp công nhân và dân tộc, trong các nội dung về xây dựng Đảng, một nội dung được Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm là vấn đề đạo đức người cách mạng. Qua nhiều bài nói, bài viết, Người thường xuyên nhắc nhở cán bộ, đảng viên thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng. Nhân dịp ngày thành lập Đảng (03-2-1969), Báo Nhân dân trang trọng đăng tác phẩm lớn của Hồ Chí Minh: *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*.

Mở đầu tác phẩm, Hồ Chí Minh viết: “Nhân dân ta thường nói: đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Đó là một lời khen chân thành đối với đảng viên và cán bộ chúng ta”<sup>8</sup>. Người khẳng định, nhờ tiền phong, gương mẫu, nhờ dũng cảm, sáng tạo của cán bộ, đảng viên mà cách mạng đã thu được nhiều thành tựu to lớn, đáng tự hào. Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất, sa vào chủ nghĩa cá nhân: “Họ mang nặng chủ nghĩa cá nhân, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết. Họ không lo “mình vì mọi người” mà chỉ muốn “mọi người vì mình”. Do cá nhân chủ nghĩa mà ngai gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lăng phí, xa hoa. Họ tham danh trực lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán, chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ. Cũng do cá nhân chủ nghĩa mà

mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân”<sup>9</sup>. Vì vậy, *phải kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng*. Với mong mỏi ấy, tâm huyết ấy, trước lúc đi xa, trong *Di chúc*, Người căn dặn: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người dày tớ thật trung thành của nhân dân”<sup>10</sup>.

2. Vận dụng sáng tạo lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về đảng cách mạng, hơn 90 năm qua, Đảng ta đã khẳng định mình là một Đảng mác xít chân chính, hiện thân của “Đạo đức”, “Văn minh”.

Là hiện thân của “Đạo đức”, “Văn minh” bởi, Đảng ta không có lợi ích nào khác ngoài việc phụng vụ lợi ích của nhân dân. “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”<sup>11</sup>.

Quả vậy, kể từ ngày thành lập, trải qua bao khó khăn, thử thách khắc nghiệt, thực tiễn đã cho thấy, mới 15 tuổi, với gần 5000 đảng viên, Đảng đã lãnh đạo nhân dân làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám long trời lở đất. Hồ Chí Minh khẳng định: “Chẳng những giai cấp lao động và nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào, mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”<sup>12</sup>.

Cách mạng Tháng Tám thành công chưa được bao lâu, các thế lực thực dân, đế quốc lại quay trở lại “hòng cướp nước ta một lần nữa”. Theo tiếng gọi của Đảng và của Bác Hồ, nhân

dân ta lại tiếp tục cuộc hành trình ròng rã 9 năm để bảo vệ nền độc lập của dân tộc. Qua 56 ngày đêm “mưa đầm, cơm vắt, máu trộn bùn non” song “gan không núng, chí không mòn”, nhân dân ta lại làm nên một kỳ tích Điện Biên Phủ chấn động địa cầu. Với Hiệp định Giơnevơ, miền Bắc đã hoàn toàn giải phóng, tiến lên chủ nghĩa xã hội, trở thành hậu phương lớn cho trận quyết chiến cuối cùng để giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Sau 21 năm trường chinh đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, dưới sự lãnh đạo sáng suốt, tài giỏi của Đảng, với Đại thắng mùa Xuân 1975 lịch sử, cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân của chúng ta đã hoàn toàn thắng lợi. Đất nước đã hoàn toàn độc lập, giang sơn đã thu về một mối, một kỷ nguyên mới đã được mở ra trong lịch sử oai hùng của dân tộc, kỷ nguyên hòa bình, độc lập, thống nhất và chủ nghĩa xã hội.

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 khẳng định một chân lý, một dân tộc “đất không rộng lắm, người không đông lắm” vẫn có thể đánh bại những kẻ thù hùng mạnh nhất nếu nhân dân đoàn kết và đặc biệt có một bộ tham mưu tài giỏi, bản lĩnh. Thắng lợi đó đã đưa Việt Nam trở thành biểu tượng của lương tri và khí phách của thời đại, là hiện thân của chân lý của thời đại.

Sau Đại thắng mùa Xuân năm 1975, dưới ngọn cờ vẻ vang của Đảng, nhân dân ta lại tiếp tục cuộc hành trình giữ nước và dựng nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh bởi Người cho rằng, nước độc lập mà nhân dân không được hưởng tự do, hạnh phúc thì độc lập ấy cũng chẳng để làm gì. Có thể nói, đó là một sự nghiệp vĩ đại, chưa có tiền lệ nên hết sức khó khăn, gian khổ.

Trước bối cảnh mới của đất nước và thời đại, từ đồng tro tàn của chiến tranh với những hậu quả hết sức nặng nề, vượt qua nhiều đau thương, mất mát, nhân dân ta đã tập trung mọi nỗ lực để hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, thực hiện đồng thời 2 chiến lược của cách

mạng - xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Công cuộc đó đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, tạo tiền đề, điều kiện để đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân mà trước hết là nguyên nhân chủ quan, đất nước, một lần nữa lại đứng trước nhiều thách thức to lớn. Kinh tế - xã hội phát triển trì trệ và khủng hoảng xuất hiện, đời sống nhân dân đặc biệt khó khăn. Bên cạnh đó, các thế lực phản động tiếp tục thực hiện các âm mưu, hoạt động chống phá điên cuồng, xiết chặt việc bao vây, cấm vận hòng bóp chết cách mạng.

Trong thời khắc khó khăn, với trí tuệ, bản lĩnh và phẩm chất tuyệt vời của một chính đảng mác xít chân chính, hiện thân của “Đạo đức”, “Văn minh”, Đảng ta đã dũng cảm khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới đất nước bắt đầu từ năm 1986. Thẩm nhuần chỉ dẫn của V.I.Lênin, “nếu một chính đảng nào không dám nói thật bệnh tật của mình ra, không dám chẩn đoán bệnh một cách thẳng tay, và tìm phương cứu chữa bệnh đó, thì đảng đó sẽ không xứng đáng được người ta tôn trọng”<sup>13</sup>, với phương châm “nhìn thẳng vào sự thật”, “nói đúng sự thật”, “tôn trọng quy luật khách quan”, Đảng đã nghiêm túc tự kiểm điểm, quyết tâm đổi mới nhận thức về chủ nghĩa xã hội, về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội và tổ chức thực tiễn sự nghiệp đó.

Sau 35 năm đổi mới, đất nước ta đã thu được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*. Trong dịp *Lễ kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng*, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay”. Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội XIII của Đảng cũng khẳng định: “Đất nước đã đạt được *những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử*, phát triển mạnh mẽ, toàn diện so với những năm trước đổi mới. Quy mô, trình độ nền kinh tế được nâng lên. Đời sống nhân dân cả về vật chất và tinh thần được cải thiện rõ rệt. Đất nước

chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”<sup>14</sup>.

Sự nghiệp đó còn làm nức lòng nhân dân cả nước khi những tật bệnh trong bộ máy Đảng, Nhà nước, trong hệ thống chính trị được phát hiện và chữa trị có hiệu quả. Thẩm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân”<sup>15</sup>, cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng trong thời gian qua được Đảng được đẩy mạnh. Cuộc đấu tranh đó rõ ràng, đã góp phần làm trong sạch đội ngũ đảng viên của Đảng, làm nức lòng nhân dân cả nước, được dư luận quốc tế đánh giá cao, đã góp phần làm cho Đảng ta xứng đáng được nhân dân tin cậy, yêu mến. Những thành tựu đó, một lần nữa, khẳng định rằng, “Đảng ta thật là vĩ đại!”.

3. Một mùa xuân mới lại về với dân tộc ta, với Đảng ta. Để Đảng mãi xứng đáng là “Đạo đức”, là “Văn minh”, vấn đề đặt ra là, “chúng ta không được ngủ quên trên vòng nguyệt quế”, phải tiếp tục sự nghiệp xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Để đạt mục tiêu đề ra, chúng tôi kiến nghị mấy điểm cơ bản sau đây:

*Thứ nhất: Tiếp tục đổi mới nhận thức về Đảng, nhất là trong điều kiện duy nhất một Đảng cầm quyền.*

Vấn đề này có 3 khía cạnh cần đặc biệt lưu ý.

Một, trong di cao của V.I.Lênin, vấn đề xây dựng đảng được xác định ở 3 trụ cột là tư tưởng, chính trị và tổ chức. Qua thực tiễn Việt Nam, chúng ta đã bổ sung thêm một nội dung là xây dựng Đảng về đạo đức. Sự bổ sung này là cần thiết, xác đáng nhằm không chỉ nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên mà còn cho bản thân Đảng, với tư cách là chủ thể lãnh đạo hiện thân của đạo đức. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là, bằng cách

gì, cơ chế nào để xây dựng? Nhiệm kỳ XII của Đảng đã quyết liệt xử lý vấn đề đó và Chỉ thị 08/TW khóa XII đặt ra yêu cầu phải nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cấp ủy, người đứng đầu song thiết nghĩ, vẫn chưa đủ. Do vậy, cần phải kết hợp chặt chẽ với việc kiểm tra, giám sát của các cơ quan chuyên trách, của cán bộ, đảng viên và của nhân dân, tăng cường pháp chế, mở rộng và phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện nghiêm các nguyên tắc trong tổ chức, xây dựng Đảng, nhất là tự phê bình và phê bình.

Hai, một trong những phương thức lãnh đạo của Đảng là, Đảng lãnh đạo xã hội thông qua bộ máy Nhà nước và mở rộng ra là toàn hệ thống chính trị. Vấn đề này là đúng song hiện có thực tế là, chính trong đội ngũ cán bộ, đảng viên của Đảng, sự phân hóa về lợi ích diễn ra mà chưa có biện pháp khắc phục thật hiệu quả. Chúng ta đã nhận ra vấn đề và từng bước điều chỉnh về chính sách song vấn đề trên sẽ không được giải quyết triệt để nếu công cuộc phòng chống tham nhũng, lãng phí và các tiêu cực khác không được đẩy mạnh thường xuyên, hiệu quả.

Ba, trong điều kiện duy nhất một Đảng cầm quyền, tình trạng lạm quyền, độc đoán... rất dễ滋生. Để khắc phục tình trạng này, vấn đề kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền đã được chú trọng. Tuy nhiên, điều này là chưa đủ nếu không phát huy dân chủ trong xã hội và dân chủ trong Đảng. Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, tất yếu chúng ta sẽ phải dựa vào sức mạnh vĩ đại của nhân dân. Muốn vậy phải xây dựng một cơ chế thật cụ thể, dễ làm, dễ thực hiện để nhân dân tham gia vào công việc này một cách tích cực, đúng đắn.

Thứ hai: Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng gắn với việc xây dựng, củng cố, hoàn thiện toàn hệ thống chính trị.

Thực tế cho thấy, một Đảng cầm quyền, muốn cầm quyền, phải có công cụ. Công cụ quan trọng nhất, làm hình thành một trong

nhiều phương thức lãnh đạo của Đảng là thông qua bộ máy Nhà nước và cùng với nó là hệ thống chính trị. Do đó, xây dựng, chỉnh đốn Đảng phải gắn liền với xây dựng, hoàn thiện nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Nhà nước cùng hệ thống chính trị. Điều rất đáng phấn khởi là, trước yêu cầu đó, Dự thảo Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã có sự điều chỉnh cần thiết và chủ đề Đại hội được xác định là: “**Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy ý chí, khát vọng, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững đất nước; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa**”<sup>16</sup>.

Thứ ba: Kiên trì bản chất giai cấp công nhân của Đảng

Đại hội lần thứ VII của Đảng đã xác định rõ 4 nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng, của chế độ ta trong đó có nguy cơ “chênh hướng”. Việc nhận diện các nguy cơ đó là kịp thời và chính xác song việc giải nguy cơ là việc vô cùng khó khăn. Khó khăn càng lớn hơn khi mặt trái của kinh tế thị trường đang hàng ngày hàng giờ tác động sâu sắc đến tư tưởng, tâm lý, hệ giá trị của con người, kể cả cán bộ, đảng viên. Dĩ nhiên nó cũng tạo nguy cơ làm chênh hướng sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Nguy cơ chênh hướng không chỉ biểu hiện qua nhận thức, thái độ, hành vi của cá nhân cán bộ, đảng viên mà còn nguy hiểm hơn, qua cơ chế, thể chế của đất nước, qua hành động của bộ máy nhà nước và toàn hệ thống chính trị. Dương nhiên, khi sự nghiệp cách mạng “chênh hướng” thì Đảng tự đánh mất phẩm chất “Đạo đức”, “Văn minh”, và ngược lại, khi mục tiêu của Đảng được giữ vững, tức là phục vụ nhân dân, vì lợi ích của quang đại nhân dân thì phẩm chất đó được thừa nhận, được xác tín.

(Xem tiếp trang 18)